

Hội thảo khoa học: Những định hướng lớn về chính sách phát triển văn hóa trong giai đoạn mới

Ngày 21/8/2008, tại Hà Nội, Hội thảo khoa học “Những định hướng lớn về chính sách phát triển văn hóa trong giai đoạn mới” trong khuôn khổ Đề tài KX.04.01/06-10 về “Bổ sung, phát triển cương lĩnh năm 1991 của Đảng – cơ sở lý luận và thực tiễn” đã được tổ chức. Đây là đề tài cấp Nhà nước thuộc Chương trình “Nghiên cứu khoa học lý luận chính trị giai đoạn 2006-2010”.

Các nội dung thảo luận tại Hội thảo tập trung làm rõ những vấn đề lý luận liên quan tới khái niệm văn hoá và vai trò quan trọng của văn hoá trong đời sống xã hội và sự phát triển của đất nước; thực trạng văn hoá ở nước ta; và các kiến nghị, giải pháp cho chiến lược phát triển văn hoá ở Việt Nam trong giai đoạn mới.

Về những vấn đề lý luận liên quan tới khái niệm văn hoá, trước hết, Hội thảo khẳng định, văn hóa gắn kết chặt chẽ với cuộc sống xã hội, thường xuyên vận động, phát triển cùng với cuộc sống xã hội. Vì thế, các giá trị văn hóa đã có – dù cao đẹp, thiêng liêng đến mấy – thì cũng không thể đáp ứng được đầy đủ nhu cầu không ngừng đổi mới của cuộc sống.

Các đại biểu đưa ra và phân tích nhiều cách tiếp cận bản chất của văn hóa từ nhiều chiều cạnh, nhiều lớp quan hệ khác nhau như: xét theo con đường và phương thức hình thành, xét theo thuộc tính và đặc trưng cơ bản, xét theo kết quả và vai trò định hướng cho sự phát triển của xã hội mà trung tâm là

sự phát triển của con người... Hội thảo nhận định: xét từ bình diện nền tảng tinh thần của xã hội, văn hóa chính là nhân tố tạo nên cái cốt lõi bên trong của trí tuệ, tâm hồn, tư tưởng, đạo lý, thị hiếu, thẩm mỹ, niềm tin... của con người với tư cách là mỗi cá nhân và cả cộng đồng xã hội. Nó có chức năng làm nền và định hướng cho con người vươn tới cái đúng, cái tốt, cái đẹp trong mối quan hệ với tự nhiên, với xã hội, với người khác và với chính mình.

Nhấn mạnh quan điểm *văn hóa với vai trò là nền tảng tinh thần xã hội*, các đại biểu điểm lại những bước đổi mới tư duy về văn hóa của Đảng ta, khẳng định vị trí, vai trò của văn hóa trong đời sống xã hội và đối với sự phát triển đã được Đảng nhận thức ngày càng rõ và sâu sắc hơn qua các thời kỳ từ Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI đến Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X. Hội thảo nêu rõ, mục tiêu của văn hóa là vì hạnh phúc của con người. Nói “văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội” cần được hiểu rằng, đây không phải là một khái niệm tĩnh hoặc chỉ là những di sản văn hóa do lịch sử để lại đặt trong các bảo tàng, mà là một nền văn hóa luôn sống động, luôn tự làm phong phú thêm và phát triển cùng với dân tộc, với thế giới, nhất là phải tác động mạnh mẽ, thiết thực vào công cuộc phát triển đất nước. Trong thời đại ngày nay, văn hóa có vai trò vô cùng quan trọng là xây dựng con người Việt Nam đáp ứng các yêu cầu của CNH, HĐH đất nước trên con đường đi lên CNXH và hội nhập quốc tế. Đó phải là con người có tư duy,

nhận thức, tư tưởng, đạo đức, năng lực, kiến thức, lối sống, tác phong... phù hợp với xã hội mới và thời đại mới.

Về thực trạng văn hóa ở nước ta, Hội thảo nêu rõ: có thể khẳng định rằng, những thành tựu to lớn của sự nghiệp đổi mới không thể không có đóng góp quan trọng của phát triển văn hóa, của sự hình thành những giá trị văn hóa mới, cùng với sự phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp. Bên cạnh đó, văn hóa nước ta cũng đang bộc lộ nhiều mâu thuẫn, bất cập, yếu kém, tiêu cực, “phản văn hóa”, thậm chí có mặt xuống cấp. Đây thực sự là một quá trình đấu tranh quyết liệt giữa cái cũ và cái mới, giữa tiến bộ và lạc hậu, giữa truyền thống và hiện đại, giữa bản sắc của dân tộc và hội nhập quốc tế, và đây cũng là những “va đập”, “xung đột” của thời kỳ chuyển đổi. Nếu không có định hướng đúng, cơ chế điều tiết có hiệu quả, sẽ không những không tạo được cơ sở để hình thành những giá trị mới làm động lực cho sự phát triển xã hội, mà còn tạo cơ hội cho những giá trị tiêu cực, độc hại, phản văn hóa phát triển.

Nhiều ý kiến tham luận *kiến nghị về chiến lược phát triển văn hóa*, trong đó nêu rõ: cần phải thay đổi tầm nhìn và chiến lược đầu tư cho văn hóa như những ngành kinh tế trọng điểm để khai thác nguồn lực văn hóa cho phát triển kinh tế; cần thực hiện tốt chính sách xã hội hóa các hoạt động xây dựng và phát triển văn hóa; chú trọng các giải pháp phát triển văn hóa như xây dựng đời sống, lối sống văn hóa, phát triển sáng tạo văn hóa, xây dựng các thiết chế văn hóa...

Tại Hội thảo, nhiều ý kiến tham luận cũng trực tiếp phân tích và kiến nghị bổ sung, phát triển cương lĩnh năm 1991 – phần về văn hóa.

VÂN HÀ

Diễn đàn kinh tế Việt Nam lần thứ 2: "Duy trì sự tăng trưởng"

Ngày 19/9/2008 vừa qua, tại Hà Nội, Bộ Kế hoạch & Đầu tư, Hiệp hội truyền thông châu Á và Thông tấn xã Việt Nam đã phối hợp tổ chức Diễn đàn kinh tế Việt Nam lần thứ 2 với chủ đề “Duy trì sự tăng trưởng”. Tham dự Diễn đàn có các nhà lãnh đạo Việt Nam, các nhà hoạch định chính sách quốc tế, giám đốc các tập đoàn kinh tế tài chính lớn trong khu vực, các chuyên gia kinh tế các bộ, ngành và doanh nghiệp các nước, cùng đông đảo phóng viên các cơ quan thông tấn báo chí trong nước và quốc tế. Diễn đàn được tổ chức nhằm đưa ra những quyết sách giúp Việt Nam vượt qua những khó khăn kinh tế do cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu gây ra. Diễn đàn cũng là cơ hội để lãnh đạo các tập đoàn kinh tế lớn, các công ty đa quốc gia và các nhà hoạch định chính sách gặp gỡ, trao đổi ý kiến nhằm góp phần duy trì sự tăng trưởng của Việt Nam cũng như triển vọng phát triển hài hòa của châu Á. Diễn đàn tập trung vào 4 vấn đề chính, là phát triển cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực, thị trường tài chính và phát triển bền vững gắn với bảo vệ môi trường. Các đại biểu được nghe các tham luận của những người đứng đầu các cơ quan nhà nước liên quan đến 4 vấn đề chính trên.

Phát biểu khai mạc, Phó Thủ tướng thường trực Nguyễn Sinh Hùng đã đưa ra bức tranh toàn cảnh kinh tế Việt Nam, điểm lại những thành công của nền kinh tế Việt Nam trong việc chuyển đổi từ nền kinh tế kế hoạch, tập trung bao cấp sang nền kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế; nhấn mạnh tới những biện pháp chỉ đạo cũng như những giải pháp điều hành của Chính phủ nhằm hạn chế tác động tiêu cực của tình hình thế giới hiện nay đến nền kinh tế Việt Nam.

Trong bài phát biểu tại Diễn đàn, Tổng thư ký Hội nghị LHQ về Thương mại và Phát triển (UNCTAD) TS. Supachai Panitchpakdi đã cung cấp những thông tin cập nhật và toàn diện về cuộc khủng hoảng trong nền kinh tế Mỹ, phân tích những ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính Mỹ đến thương mại và phát triển châu Á nói chung và Việt Nam nói riêng, vạch rõ những hiệu ứng lan truyền của cuộc khủng hoảng cho vay thế chấp bất động sản tới nền kinh tế toàn cầu. Qua đó cho thấy những rủi ro của các công cụ tài chính không minh bạch và của việc thiếu hụt những qui định về thị trường tài chính, cũng như sự phụ thuộc lẫn nhau của nền kinh tế thế giới. Ông nhấn mạnh tới những thách thức của Việt Nam gắn liền với những khó khăn như: vấn đề lạm phát, vấn đề cổ phần hoá; đồng thời nhắc lại những gợi ý do UNCTAD đưa ra trong bản tổng quan về chính sách đầu tư của Việt Nam trong năm 2008 cho việc cổ phần hoá và cho việc xúc tiến đầu tư.

Về bài toán nguồn nhân lực, các đại biểu cho rằng cần phải có những giải pháp đồng bộ để phát triển toàn diện nguồn nhân lực thông qua tăng cường xã hội hoá, đa dạng hoá các nguồn vốn đầu tư. Tham luận về vấn đề "Đổi mới đào tạo nhân lực đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp", Phó thủ tướng, kiêm Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Nguyễn Thiện Nhân đã đưa ra những giải pháp cụ thể để phát triển nguồn nhân lực chất lượng, đồng thời nêu lên những biện pháp triển khai ngay trong năm 2008. Ông khẳng định đào tạo nhân lực có kỹ năng đang là một trong những ưu tiên hàng đầu của Chính phủ Việt Nam. Chính phủ đang chỉ đạo quyết liệt công tác đào tạo, nhân lực theo nhu cầu xã hội mà chủ yếu là nhân lực cho các doanh nghiệp. Tuy nhiên, ông lưu ý, với vai trò, thế mạnh và lợi ích của chính mình, các doanh nghiệp

cần tăng cường hợp tác, góp sức cùng với các trường đại học và các cơ sở đào tạo khác để đào tạo nguồn nhân lực một cách hiệu quả và bền vững.

Phát biểu về vấn đề này, Ông Tan Teck Yong Ricky, Chủ tịch Tập đoàn Kinder World, đã đưa ra 3 sáng kiến: kiến tạo con đường phát triển sự nghiệp cho nhân viên; các gói đào tạo và phát triển nghiệp vụ; chính sách đãi ngộ. Theo ông, con đường phát triển sự nghiệp rõ ràng và rộng mở sẽ tạo ra sức hút đối với nguồn nhân lực giỏi, các chương trình đào tạo sẽ giúp họ có cơ hội không ngừng học hỏi và nâng cao chuyên môn, và những chính sách đãi ngộ sẽ giữ chân họ.

Bên cạnh đó, các đại biểu còn được nghe *chiến lược phát triển hạ tầng giao thông vận tải* (của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Hồ Nghĩa Dũng), phân tích *những biến động của hệ thống tài chính thế giới và những ảnh hưởng đối với nền kinh tế Việt Nam* (của Thứ trưởng Bộ Tài chính Trần Xuân Hà), những bài thuyết trình của các chuyên gia cao cấp, các tổng giám đốc và giám đốc điều hành của nhiều tập đoàn kinh tế lớn liên quan tới 4 vấn đề nêu trên. Các bài phát biểu và tham luận đã gợi mở cho chúng ta về giải pháp để vượt qua các khó khăn, giới thiệu tiềm năng hợp tác và đầu tư của Việt Nam với các đối tác nước ngoài.

HỒNG DIỄN

Hội thảo khoa học quốc tế "Thúc đẩy nghiên cứu Nhật Bản tại Việt Nam"

Trong hai ngày 12-13/9/2008, tại Hà Nội, trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội và Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản đã phối hợp tổ chức hội thảo khoa học với chủ đề "Thúc đẩy nghiên cứu Nhật Bản tại Việt Nam". Tham dự Hội thảo có ngài Matsunaga Daisuke - Công sứ Nhật Bản

tại Việt Nam, ngài Nishizawa Yoshiyuki - Trợ lý đặc biệt của Chủ tịch Quỹ giao lưu quốc tế Nhật Bản, GS., TS. Vũ Minh Giang - Phó Giám đốc Đại học quốc gia Hà Nội cùng các nhà khoa học, các chuyên gia nghiên cứu và giảng dạy về Nhật Bản đến từ các trường đại học, các học viện và viện nghiên cứu của Việt Nam, Nhật Bản, Singapore...

Hội thảo là sự tiếp nối của một loạt các hoạt động hợp tác về học thuật, có sự phối hợp giữa các tổ chức khoa học và các trường đại học Việt Nam và Nhật Bản như một động thái góp phần công bố những thành tựu nghiên cứu mới về Nhật Bản học tại Việt Nam, cùng bàn luận để đưa ra những giải pháp thúc đẩy việc nghiên cứu và đào tạo Nhật Bản tại Việt Nam. Đồng thời đây cũng là cơ hội để học giả hai nước giao lưu và tìm những hướng nghiên cứu chung cho các dự định hợp tác trong thời gian tới.

Trong phiên toàn thể các đại biểu đã được nghe báo cáo của GS. Furuta Motoo (Đại học Tokyo) về "Diễn đàn 4 trường đại học chủ chốt Đông Á và vai trò ngành khu vực học", giới thiệu những nét khái quát về tiến trình, mục đích, chủ trương chung của "diễn đàn"; tình hình nghiên cứu "khu vực học" ở Nhật Bản cũng như nhận xét về "Nhật Bản học" tại Việt Nam.

Tại tiểu ban một, "Đào tạo và nghiên cứu Nhật Bản tại Việt Nam", các báo cáo tập trung phản ánh tình hình nghiên cứu, giảng dạy và đào tạo về Nhật Bản học của một loạt các trường đại học, các viện, các trung tâm nghiên cứu chuyên sâu của Việt Nam, cũng như phương hướng, triển vọng đào tạo và nghiên cứu Nhật Bản trong tương lai của các tổ chức này.

Các báo cáo tham luận tại tiểu ban hai đề cập đến những "Thành tựu nghiên

cứu Nhật Bản học" trong các lĩnh vực khoa học của các học giả Việt Nam và Nhật Bản. Đó là: Vấn đề kết hợp hai yếu tố "Hoà" và "Hán" trong trà đạo Nhật Bản; Vấn đề thể tục hoá trong Phật giáo Nhật Bản thời Meiji; Vấn đề xây dựng đội ngũ công chức ở Nhật Bản; Thực trạng và chính sách của Chính phủ Nhật Bản trong thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào Nhật Bản; Kinh nghiệm của Nhật Bản trong ứng phó với biện pháp chống phá giá của các nước Âu Mỹ và bài học rút ra đối với Việt Nam; Vấn đề nghiên cứu so sánh Luật Công ty Nhật Bản và Luật Doanh nghiệp Việt Nam; một số gợi ý kinh nghiệm cho Việt Nam; Sự biến đổi về chất của nghi lễ đám tang trong xã hội gia tăng người già và thiếu trẻ nhỏ; Học viện Viễn Đông Bác cổ và nguồn tài liệu Nhật Bản tại Việt Nam...

Bên cạnh đó các đại biểu còn được nghe báo cáo và trao đổi kinh nghiệm về tình hình nghiên cứu về Nhật Bản của các học giả nước ngoài như "Chương trình giảng dạy Nhật Bản học tại Singapore: Phát triển, thách thức và triển vọng" (của PGS., TS. Leng Leng Thang, Đại học Quốc gia Singapore); "Các nghiên cứu về Nhật Bản ở Úc" (GS. John, B. Welfied, Đại học Quốc tế Niigata)... và phát biểu của GS. Momoki Shiro, Trường Cao học Nhân văn Đại học quốc gia Osaka kêu gọi "Hãy học Việt Nam vì Nhật Bản học Việt Nam", ông cho rằng nền Nhật Bản học Việt Nam cần tiến lên giai đoạn mới. Nhằm mục đích đó, cần nâng cao trình độ *bungo* của tiếng Nhật, mở rộng kiến thức về Việt Nam, so sánh ngành mình với Việt Nam học Nhật Bản. Thực hiện tốt được những việc này ngành Nhật Bản học Việt Nam sẽ thu được nhiều đề tài mới mẻ và đạt được những thành tựu lớn hơn.

THU HOA